|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM**  Họ và tên: …………………………………… Lớp: 3 ……... | Thứ …....… ngày……tháng …..năm 2019  **BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Năm học 2018 – 2019**  **Môn Tiếng Việt (Đọc)- lớp 3**  *(Thời gian làm bài: 35 phút)* |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm đọc** | | **Nhận xét của giáo viên** | **Chữ ký của GV trông** | **Chữ ký của GV chấm** |
| Đọc tiếng:.…  Đọc hiểu:.… |  |

**I. Đọc thành tiếng (4 điểm).** GV kiểm tra từng HS qua các tiết ôn tập theo hướng dẫn KTĐK cuối HKII môn Tiếng Việt lớp 3.

**II. Đọc thầm và làm bài tập ( 6 điểm)**

**BÀI HỌC CỦA GÀ CON**

Một hôm, Vịt con và Gà con đang chơi trốn tìm trong rừng, bỗng nhiên có một con Cáo xuất hiện. Nhìn thấy Cáo, Vịt con sợ quá khóc ầm lên. Gà con thấy thế vội bỏ mặc Vịt con, bay lên cành cây để trốn. Chú giả vờ không nghe, không thấy Vịt con đang hoảng hốt kêu cứu.

Cáo đã đến rất gần, Vịt con sợ quá, quên mất bên cạnh mình có một hồ nước, chú vội vàng nằm giả vờ chết. Cáo vốn không thích ăn thịt chết, nó lại gần Vịt, ngửi vài cái rồi bỏ đi.

Gà con đậu trên cây cao thấy Cáo bỏ đi, liền nhảy xuống. Ai dè "tùm" một tiếng, Gà con rơi thẳng xuống nước, cậu chới với kêu:

- "Cứu tôi với, tôi không biết bơi!"

Vịt con nghe tiếng kêu, không ngần ngại lao xuống cứu Gà con lên bờ. Rũ bộ lông ướt sũng, Gà con xấu hổ nói:

- Cậu hãy tha lỗi cho tớ, sau này nhất định tớ sẽ không bao giờ bỏ rơi cậu nữa.

**(Theo Những câu chuyện về tình bạn)**

***Dựa vào nội dung đoạn văn, khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời phù hợp nhất cho từng câu hỏi và làm bài tập sau.***

**Câu 1 (0,5 điểm). Đang chơi vui vẻ, chuyện gì xảy ra với Gà con và Vịt con?**

1. Gà con bị đau bụng
2. Một con cáo xuất hiện.
3. Gà con trêu Vịt con.

**Câu 2 (0,5 điểm). Thấy Vịt con kêu khóc, Gà con đã làm gì?**

1. Gà con bay lên cành cây để trốn, bỏ mặc Vịt con
2. Gà con khóc ầm lên.
3. Gà con bay đi gọi người đến giúp.

**Câu 3 (0,5 điểm). Trong lúc nguy hiểm, Vịt con đã làm gì?**

1. Vịt con hoảng hốt kêu cứu
2. Vịt con nhảy ngay xuống hồ
3. Vịt con vội vàng nằm giả vờ chết.

**Câu 4 (0,5 điểm). Vì sao Gà con cảm thấy xấu hổ?**

A.Vì Gà con thấy Vịt con bơi giỏi.

B.Vì Gà con đã trót đối xử không tốt với Vịt con.

C.Vì Vịt con thông minh hơn.

**Câu 5 (0,5 điểm). Trong bài, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?**

A. So sánh

B. Nhân hóa

C. Nhân hóa và so sánh

**Câu 6 (0,5 điểm). Câu nào sau đây sử dụng đúng dấu phẩy.**

1. Vịt con và Gà con là đôi bạn thân thiết, gắn bó với nhau nhiều năm.
2. Vịt con, Gà con, rất đáng yêu.
3. Vì không cẩn thận Gà con, đã ngã xuống nước, ướt hết người.

**Câu 7 (1 điểm). Qua câu chuyện, em đã rút ra được bài học gì cho mình?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 8 (0,5 điểm).**

* Viết tên một lễ hội mà em biết: …………………………………………………
* Lễ hội đó diễn ra ở đâu của nước ta?: …………………………………………..

**Câu 9 (0,5 điểm). Gạch chân dưới bộ phận trả lời câu hỏi *Khi nào*? Trong câu:**

*Mặt trời xế trưa bị mây che lỗ chỗ.*

………………………………………………………………………………………….

**Câu 10 (1 điểm). Viết một câu có sử dụng biện pháp nhân hóa để nói về mặt trăng.**

……………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………………..

**TR­ƯỜNG TIỂU HỌC NGỌC LÂM**

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Năm học 2018 – 2019**

**Môn: TIẾNG VIỆT - LỚP 3**

**I.** **PHẦN KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**1. Đọc thành tiếng: 4** điểm (Đánh giá theo hư­ớng dẫn KTĐK môn TV3)

**-** Đọc thông thạo bài tập đọc đã học (phát âm rõ, tốc độ đọc tối thiểu 70 tiếng/ phút, biết ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ): 3 điểm

- Tùy mức độ đọc (do phát âm sai, tốc độ đọc chậm, không ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ...), giáo viên đánh giá điểm ở mức 1,5 ; 1 ; 0,5.

- Học sinh trả lời được câu hỏi về nội dung bài đọc: 1 điểm

**2. Đọc thầm và làm bài tập:** 7 điểm.

Mỗi đáp án đúng cho 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| **Đáp án** | **B** | **A** | **C** | **B** | **B** | **A** |
| **Điểm** | 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm | 0,5 điểm |

**Câu 7 (0,5 điểm).**  HS nêu được bài học rút ra qua câu chuyện phù hợp, diễn đạt rõ ý, mạch lạc cho 1 điểm. VD:

* Biết giúp đỡ bạn lúc nguy hiểm hoặc hoạn nạn , khó khăn
* Không được bỏ mặc bạn…….

Tùy mức độ sai sót trong diễn đạt của HS, GV trừ từ 0,25 đến 0, 75 điểm.

**Câu 8 (1 điểm).** HS viết đúng tên 1 lễ hội, viết đúng chính tả cho 0,5 điểm.

HS viết đúng địa điểm diễn ra lễ hội, viết đúng chính tả cho 0,5 điểm.

Nếu HS mắc lỗi chính tả trừ 0,25 điểm toàn câu.

**Câu 9 (0,5 điểm).** HS gạch chân đúng bộ phận trả lời câu hỏi Khi nào? cho 0,5 điểm.

*Mặt trời xế trưa bị mây che lỗ chỗ.*

**Câu 10 (1 điểm).** HS đặt câu đúng theo yêu cầu, diễn đạt rõ ý, mạch lạc, đủ dấu câu cho 1 điểm. Tùy mức độ sai sót về diễn đạt, thiếu dấu câu của HS, GV trừ từ 0,25 đến 0,75 điểm.

**II. PHẦN KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)**

**1. Chính tả: 4 điểm**

- Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, sạch đẹp, trình bày đúng đoạn văn: 4 điểm

- Mỗi lỗi chính tả trong bài viết (sai - lẫn phụ âm đầu hoặc vần, thanh; không viết hoa đúng quy định, thiếu, thừa chữ) trừ 0,25 điểm. Nếu lỗi chính tả giống nhau lặp lại nhiều lần trong bài viết, chỉ tính một lỗi.

- Chữ viết không rõ ràng, sai về độ cao, khoảng cách, mẫu chữ hoặc trình bày bẩn, trừ 0,5 điểm toàn bài.

**2. Tập làm văn (6 điểm)**

\* Nôi dung:

* Giới thiệu được quang cảnh lễ hội, không khí của lễ hội (1,5 điểm)
* Nêu được một vài nét nổi bật của phần lễ (1,5 điểm)
* Nêu được một vài trò chơi diễn ra trong phần hội (1,5 điểm)

\* Viết câu đúng, diễn đạt trôi chảy, câu văn có hình ảnh, có cảm xúc ( 1 điểm)

***\**** Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày bài viết sạch sẽ (0,5 điểm).

\* Tùy theo mức độ sai sót về ý, về diễn đạt và chữ viết có thể cho các mức điểm: 5,5 – 5 - 4,5 – 4 – 3,5 – 3 – 2,5 – 2 – 1,5 – 1 – 0,5 .